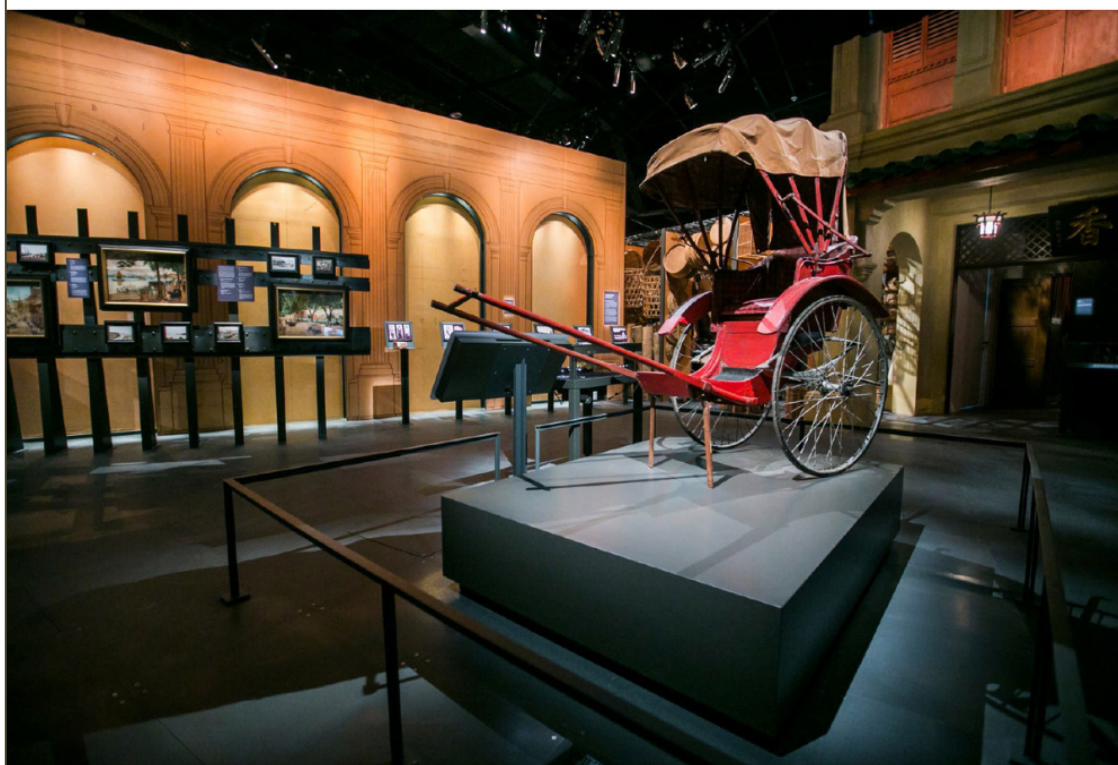




TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2
KHOA LỊCH SỬ

NỘI SAN



A two-wheeled rickshaw takes centre stage in the Crown Colony zone in the SHG.

SINH VIÊN
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Số 22
5/2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2

KHOA LỊCH SỬ

Số 22 - Tháng 5/2023

NỘI SAN SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Biên tập:

Ban Biên tập Nội san

Thiết kế bìa:

SV: Tống Thanh Dân

K47B SPLS

Ban Cố vấn:

1. TS. Nguyễn Văn Dũng
2. TS. Ninh Thị Sinh
3. TS. Nguyễn Thị Tuyết Nhung
4. TS. Ninh Thị Hạnh
5. TS. Trần Thị Thu Hà
6. TS. Chu Thị Thu Thủy
7. TS. Nguyễn Thị Nga
8. TS. Nguyễn Thị Bích
9. TS. Cao Thị Vân
10. PGS. TS. Phạm Văn Lực
11. ThS. Nguyễn Văn Nam
12. ThS. Phan Thị Thúy Châm
13. TS. Chu Ngọc Quỳnh
14. TS. Nguyễn Thùy Linh
15. ThS. Đặng Thị Thùy Dung
16. PGS. TS. Đỗ Thị Mùi
17. TS. Thân Thị Huyền
18. TS. Nguyễn Văn Minh
19. TS. Trần Thị Hằng

MỤC LỤC

KỸ NĂNG ỨNG DỤNG CNTT TRONG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM LỊCH SỬ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2: THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN	4
---	---

SV: Nguyễn Xuân Thanh; Vũ Quỳnh Ngọc; Nguyễn Văn Lợi, K47 SPLS

HÀNG RÀO ĐIỆN TỬ MCNAMARA – BỨC TƯỜNG DÂY THÉP GAI VÔ HÌNH TRONG CHIẾN TRANH VIỆT NAM.....	5
--	---

Vũ Ngọc Thanh, Lê Thu Hương, Bùi Thọ Bằng, K46

CUỘC ĐẤU TRANH THOÁT KHỎI NHÀ NGỤC SƠN LA CỦA CÁC CHIẾN SĨ CỘNG SẢN NGÀY 17.3.1945	6
--	---

SV. Nguyễn Thị Hồng Liên & Nguyễn Trung Hiếu, K47A-SPLS

CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN NGÀNH ĐÓNG TÀU TRIỀU NGUYỄN GIAI ĐOẠN 1802- 1883	7
---	---

SV. Phạm Thị Lan Hương & Nông Thị Cúc, K48 SPLS

HOẠT ĐỘNG DI CƯ CỦA NGƯỜI VIỆT VÀO THÁI LAN TRONG THẾ KỶ XIX	8
--	---

SV. Hoàng Hương Ly, K45 SPLS

XÂY DỰNG ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU: CUỘC SỐNG CỦA NHỮNG NGƯỜI LÍNH TẠI CHIẾN TRƯỜNG TRONG HAI CUỘC THẾ CHIẾN.....	9
---	---

SV. Nguyễn Đình Huy, K47 SPLS

XÂY DỰNG ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU: SỬ DỤNG GOOGLE SITES THIẾT KẾ WEBSITE HỖ TRỢ HỌC SINH TỰ HỌC NỘI DUNG VĂN MINH VĂN LANG – ÂU LẠC (LỊCH SỬ 10, CHƯƠNG TRÌNH 2022)	10
--	----

SV. Đỗ Thị Nhung, K45 SPLS

TRÍCH DỊCH “‘Nó ăn vào trong máu rồi có phải không?’ Tình trạng tranh đấu của các cựu chiến binh của Thế chiến thứ nhất trong Phòng thủ dân sự của Thế chiến thứ hai” (Kỳ I)	11
--	----

Biên dịch: SV. Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Nguyễn Việt Anh, và Nguyễn Thu Phương

KỸ NĂNG ỨNG DỤNG CNTT TRONG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM LỊCH SỬ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2: THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN

SV: Nguyễn Xuân Thanh; Vũ Quỳnh Ngọc; Nguyễn Văn Lợi

K47 SPLS, Khoa Lịch sử, Trường ĐHSPh Hà Nội 2

GVHD: ThS. Đặng Thị Thùy Dung

Tóm tắt

Đứng trước nhu cầu đổi mới toàn diện giáo dục ngày nay, việc khai thác và sử dụng công nghệ thông tin (CNTT) có vai trò đặc biệt quan trọng. Để đáp ứng được yêu cầu đặt ra sinh viên (SV) nói chung và SV sư phạm cần có kỹ năng ứng dụng CNTT trong quá trình học tập và làm việc. Nghiên cứu này nhằm làm rõ những vấn đề cơ bản về kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học của SV Sư phạm Lịch sử Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2. Chúng tôi sử dụng một số phương pháp cơ bản như nghiên cứu lý luận, điều tra thực tiễn, phát triển lý luận vào thực tiễn. Đề tài đã làm rõ những nội dung trọng tâm: hệ thống kỹ năng, thực trạng, đề xuất một số biện pháp phát triển kỹ năng ứng dụng CNTT trong tự học. Kết quả nghiên cứu góp phần nâng cao hiệu quả học tập cho SV nói chung và SV Sư phạm Lịch sử nói riêng trong quá trình học tập tại các cơ sở giáo dục Đại học.

HÀNG RÀO ĐIỆN TỬ MCNAMARA – BỨC TƯỜNG DÂY THÉP GAI VÔ HÌNH TRONG CHIẾN TRANH VIỆT NAM

Vũ Ngọc Thanh, Lê Thu Hương, Bùi Thọ Bằng, K46, Khoa Lịch sử,

Khoa Lịch Sử, Trường ĐHSP Hà Nội 2

GVHD: TS. Nguyễn Thùy Linh

Tóm tắt

Cuộc chiến tranh mà đế quốc Mỹ triển khai tại Việt Nam là cuộc chiến tranh mà Mỹ đã tiêu tốn hàng triệu đôla cho việc nghiên cứu, chế tạo ra những vũ khí hiện đại, tối tân nhất nhằm giành thắng lợi trên chiến trường. Trong suốt khoảng thời gian từ sau khi hiệp định Giơnevơ được kí kết đến thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh ngày 30 tháng 4 năm 1975, đế quốc Mỹ đã áp dụng ba loại hình chiến tranh công nghệ cao tại Việt Nam đó là chiến tranh điện tử, chiến tranh hóa học và chiến tranh khí tượng. Trong đó, chiến tranh điện tử đã được Mỹ triển khai với quy mô lớn cùng với những phương tiện, khí tài hiện đại ngay từ đầu. Ngay sau khi quân đội Mỹ vào tham gia chiến đấu ở chiến trường miền Nam Việt Nam, Mỹ đã bắt đầu chiến tranh điện tử với nhiều hình thái khác nhau. Trên thực tế, ở thời gian đầu, đế quốc Mỹ chủ yếu tiến hành hai hình thức là trinh sát điện tử và bẫy điện tử. Trinh sát điện tử có thể hiểu là dùng các phương tiện điện tử để trinh sát, phát hiện mục tiêu của đối phương như trinh sát nhiệt, trinh sát vô tuyến điện, trinh sát âm thanh. Còn bẫy điện tử là sử dụng các loại bom mìn, thủy lôi do không quân thả xuống, khi mục tiêu đi qua sẽ kích hoạt và nổ. Ở trong cuộc chiến tranh Việt Nam, hoạt động trinh sát điện tử đã được đế quốc Mỹ ứng dụng mạnh mẽ. Những hoạt động này được diễn ra rộng rãi trên cả 2 miền Nam Bắc Việt Nam trong đó dữ dội và mạnh mẽ nhất là tuyến đường Trường Sơn nhằm phát hiện những đoàn xe và các đơn vị hành quân. Với những âm mưu và thủ đoạn của mình, đế quốc Mỹ đã cho triển khai và xây dựng một hệ thống hàng rào điện tử với quy mô và trình độ chưa từng có mang tên Hàng rào điện tử Mc Namara.

CUỘC ĐẤU TRANH THOÁT KHỎI NHÀ NGỤC SƠN LA CỦA CÁC CHIẾN SĨ CỘNG SẢN NGÀY 17.3.1945

SV. Nguyễn Thị Hồng Liên & Nguyễn Trung Hiếu, K47A-SPLS

Khoa Lịch sử, Trường ĐHSP Hà Nội 2

GVHD: PGS.TS. Phạm Văn Lực

Tóm tắt

Nhà ngục Sơn La được xây dựng vào năm 1908 chuyên để giam giữ các chiến sĩ cộng sản của ta và liên tục được mở rộng. Thực dân Pháp đã biến nhà tù thành một địa ngục để giam cầm, đầy đọa, làm tiêu hao sinh lực, thủ tiêu ý trí đấu tranh của những người chiến sĩ cộng sản. Sau khi những đoàn tù chính trị xuất hiện đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giác ngộ cách mạng biến nơi đây thành trường học cách mạng. Đến năm 1945 chiến tranh thế giới bước vào giai đoạn cuối, tình thế cách mạng trong nước dâng cao, tiêu biểu là tù nhân đã tự giải thoát, phá căng, tên giám ngục bỏ chạy tại trại giam Nghĩa Lộ để đoàn tù hoàn toàn tự do. Bài viết tập trung phân tích làm sáng tỏ cuộc đấu tranh thoát khỏi nhà ngục Sơn La ngày 17.3.1945 của các chiến sĩ cộng sản, qua đó thấy được quá trình đấu tranh kiên cường, bất khuất của các chiến sĩ Cộng sản Nhà Ngục Sơn La chống chế độ lao tù tàn bạo của thực dân Pháp.

CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN NGÀNH ĐÓNG TÀU TRIỀU NGUYỄN GIAI ĐOẠN 1802- 1883

SV. Phạm Thị Lan Hương & Nông Thị Cúc, K48 SPLS

Khoa Lịch Sử, Trường DHSP Hà Nội 2

GVHD: TS. Cao Thị Vân

Tóm tắt

Thế kỉ XVIII-XIX thế giới chứng kiến giai đoạn phát triển giao thương quốc tế sau các cuộc phát kiến địa lý, đã mở rộng quan hệ ngoại giao buôn bán cho các nước Đông Nam Á trong đó có Việt Nam.

Trong bối cảnh thế kỷ XIX, sau khi triều Nguyễn được thiết lập, mâu thuẫn xã hội trở nên gay gắt, phục hồi đất nước sau chiến tranh bên cạnh đó là sự dòm ngó, xâm nhập của phương Tây. Để đảm bảo cho ngai vàng và sự thống trị của mình, triều Nguyễn đã nhận thức được vai trò quan trọng của phát triển kinh tế, giao lưu buôn bán với nước ngoài, bên cạnh đó là đẩy mạnh khả năng phòng vệ của đất nước. Chính vì thế việc phát triển các xưởng đóng tàu thuyền dưới thời Nguyễn được đẩy mạnh nhằm duy trì cơ đồ lâu dài của dòng họ Nguyễn.

Thế kỷ XIX chứng kiến sự phát triển của ngành đóng tàu triều Nguyễn, đó là do rất nhiều nhân tố, cả khách quan và chủ quan. Đặt trong bối cảnh sự phát triển mạnh mẽ của thương mại của Đông Nam Á, kết hợp với sự phát triển cả về số lượng và chất lượng của tàu thuyền khu vực và thuyền mảnh người Hoa, Việt Nam vừa kế thừa truyền thống đóng tàu của khu vực, vừa học hỏi kỹ thuật phương Tây. Với nguồn gỗ dồi dào, triều Nguyễn đã chú trọng phát triển ngành đóng tàu thuyền, từ đó đưa tới sự phát triển của các xưởng đóng tàu thế kỷ XIX.

HOẠT ĐỘNG DI CƯ CỦA NGƯỜI VIỆT VÀO THÁI LAN TRONG THẾ KỶ XIX

SV. Hoàng Hương Ly, K45 SPLS

Khoa Lịch Sử, Trường DHSP Hà Nội 2

CBHD: TS. Cao Thị Vân

Tóm tắt

Người Việt có mặt ở Thái Lan từ rất sớm. Lịch sử giao thương giữa hai quốc gia láng giềng trong khu vực Đông Nam Á cùng những biến động về chính trị ở Việt Nam đã đưa đến những đợt di cư của người Việt sang Thái Lan trong suốt các thế kỷ XVII, XVIII, XIX.

Người Việt sang Thái Lan trước thế kỷ XIX có nguyên nhân chủ yếu là từ yếu tố kinh tế, nhưng trong thế kỷ XIX thì yếu tố tôn giáo và chính trị lại tác động lớn hơn cả, với hai con đường di cư chính là đường bộ và đường sông. Sự gắn gũi về vị trí địa lý và tộc người của Việt Nam và Thái Lan cũng là điều kiện để người Việt dễ hòa nhập với người bản địa. Ở vùng đất mới, được sự giúp đỡ của chính quyền và người dân sở tại, người Việt đã dần ổn định cuộc sống và có sự hòa nhập nhanh chóng với người Thái bản địa. Mặc dù phải đến thế kỷ thứ XX khi người Việt ở Thái Lan tham gia vào các hoạt động chính trị thì dấu ấn của họ mới đậm nét, song phải khẳng định rằng, trong suốt thế kỷ XIX, người Việt đã hình thành được những cộng đồng nhỏ lẻ ở các vùng khác nhau ở Thái Lan. Họ đã trở thành tiền đề cho sự hình thành cộng đồng người Việt vào đầu thế kỷ XX, khi những biến cố chính trị làm xuất hiện những đợt di cư ồ ạt và liên tục của người Việt từ Đông Dương sang Thái Lan.

Quá trình di cư và nhập cư vào Thái Lan trong thế kỷ XIX của người Việt mang nhiều đặc điểm riêng biệt, không chỉ về động lực di cư, mà còn cả về nghề nghiệp. Họ làm nhiều nghề để sinh sống, và phát triển tôn giáo của mình.

XÂY DỰNG ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU: CUỘC SỐNG CỦA NHỮNG NGƯỜI LÍNH TẠI CHIẾN TRƯỜNG TRONG HAI CUỘC THẾ CHIẾN

SV. Nguyễn Đình Huy, K47 SPLS

Khoa Lịch Sử, Trường ĐHSP Hà Nội 2

Tóm tắt

Thế kỷ XX được coi là khoảng thời gian đầy biến động của tình hình địa chính trị thế giới khi đã có liên tiếp hai cuộc chiến tranh cực kỳ lớn và quy mô mà được toàn cầu biết đến với những cái tên đầy ấn tượng, đó là Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và Chiến tranh thế giới thứ 2 (1939-1945). Hai cuộc chiến ấy đã tiêu tốn biết bao nhiêu sinh mạng, của cải và vật chất không chỉ đối với những quốc gia tham chiến mà là đối với toàn cầu khi nó ảnh hưởng tới quá trình phát triển của hầu hết các quốc gia trên thế giới. Vì vậy, những đề tài về hai cuộc chiến này có rất nhiều sức hút đối với những nhà nghiên cứu, những sử gia, chính trị gia và những độc giả trên thế giới.

Tuy nhiên, xoay quanh chủ đề hai cuộc chiến tranh thế giới ở thế kỷ XX, vấn đề về những người lính tham chiến còn nhận được ít sự chú ý và thu hút của các nhà nghiên cứu. Các nghiên cứu hiện tại vẫn tập trung nhiều vào các chiến thắng quân sự, những cuộc đàm phán ngoại giao giữa các nhà cầm quyền, hay là vị những vị tướng tài và những phát kiến vĩ đại của họ. Điều đó khiến cho những đề tài chiến tranh mang nặng “khói súng” và “thuyết âm mưu”. Có mấy ai hiểu rằng những người lính tham chiến cũng là những người dân bình thường, có gia đình để nhung nhớ, có khát vọng yêu thương và có quyền sống. Những cảm xúc từ hạnh phúc đến đau khổ của những người lính đã bị bom đạn vùi lấp. Họ là lực lượng chính của các cuộc chiến tranh, binh hùng thì tướng mạnh, nhưng có mấy ai để ý đến họ. Vậy nên, đề tài nghiên cứu này muốn chiếu soi đến một bộ phận là diễn viên chính của lịch sử, làm nên lịch sử, nhưng luôn bị lịch sử lãng quên, đó là những người lính.

**XÂY DỰNG ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU:
SỬ DỤNG GOOGLE SITES THIẾT KẾ WEBSITE HỖ TRỢ
HỌC SINH TỰ HỌC NỘI DUNG VĂN MINH
VĂN LANG – ÂU LẠC (LỊCH SỬ 10, CHƯƠNG TRÌNH 2022)**

*SV. Đỗ Thị Nhung, K45 SPLS,
Khoa Lịch Sử, Trường DHSP Hà Nội 2*

Tóm tắt

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ và sự phổ biến của những thiết bị thông minh, ngày càng có nhiều ứng dụng công nghệ được đưa vào dạy học. Điều này đã làm thay đổi hoàn toàn phương pháp dạy học truyền thống, giáo viên linh hoạt hơn trong bài giảng của mình. Bên cạnh đó, học sinh cũng dễ dàng tiếp cận với kiến thức mới, chủ động học tập và giúp cho hoạt động giáo dục đạt hiệu quả cao hơn.

Tuy nhiên, hiện nay, ở các trường THPT, thầy, cô giáo lớn tuổi chiếm số lượng không hề nhỏ và cách truyền thụ kiến thức truyền thống, hàn lâm là đọc- chép vẫn còn được áp dụng. Các phương pháp dạy học truyền thống như: tự tìm hiểu SGK, tranh luận trực tiếp, hay thuyết trình ... còn nặng nề, chưa tạo được động lực học tập cho HS. Tuy các PPDH này tái hiện chính xác tri thức nhưng đòi hỏi HS bị động và phụ thuộc quá nhiều vào GV. Với sự phát triển nhanh chóng của cách mạng công nghiệp lần thứ tư thì tiềm năng từ CNTT và Internet là vô cùng lớn. Trên thực tế, GV chưa ứng dụng được CNTT nhằm hỗ trợ dạy học được hiệu quả, nâng cao chất lượng giờ học mà chủ yếu dùng phương tiện trình chiếu bài học. CNTT phát triển mạnh mẽ, đã có rất nhiều ứng dụng hỗ trợ tự học cho HS làm tăng hứng thú và hiệu quả học tập của HS. Trong số đó là thiết kế và sử dụng website, công cụ này giúp người học chủ động hơn trong quá trình lĩnh hội tri thức, hình thành kỹ năng tự học, độc lập tư duy và hăng say hơn trong học tập.

Với mong muốn nâng cao kỹ năng, thái độ, hiệu quả tự học của HS và tích cực ứng dụng CNTT trong dạy học đổi mới PPDH của GV trong DHLS, chúng tôi quyết định chọn đề tài “**Sử dụng Google Sites thiết kế website hỗ trợ học sinh tự học nội dung văn minh Văn Lang – Âu Lạc (Lịch sử 10, Chương trình 2022)**” làm đề tài nghiên cứu của mình.

**TRÍCH DỊCH “‘Nó ăn vào trong máu rồi có phải không?’ Tình trạng
tranh đấu của các cựu chiến binh của Thế chiến thứ nhất trong Phòng thủ
dân sự của Thế chiến thứ hai” (Kỳ I)**

(Nguồn: Jessica Hammett (2017) ‘It’s in the Blood, isn’t it?’ The Contested Status of First World War Veterans in Second World War Civil Defence, *Cultural and Social History*, 14:3, 343-361, DOI: 10.1080/14780038.2017.1314579)

*Biên dịch: SV. Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Nguyễn Việt Anh, và Nguyễn Thu Phương
K46, Khoa Lịch Sử, Trường ĐHSP Hà Nội 2*

Hiệu đính: TS. Cao Thị Vân

Tóm tắt

Bài viết này xem xét ký ức của các cựu quân nhân về Chiến tranh thế giới thứ nhất đã định hình kinh nghiệm làm việc của họ như thế nào trong lực lượng dân phòng trong Thế chiến thứ hai. Để đáp lại những lời chỉ trích đang diễn ra của công chúng đối với phòng thủ dân sự nói chung và thái độ coi thường các cựu chiến binh nói riêng, những người đàn ông này đã thể hiện một hình thái khác biệt về ‘nam tính hữu ích’, bắt nguồn từ kinh nghiệm chiến đấu của họ và được phát triển trong bối cảnh cụ thể của phòng thủ dân sự. Tôi sẽ lập luận rằng thông qua thiết lập nhóm mà ở đó diễn ra quá trình ghi nhớ, các cựu chiến binh có thể quay lưng lại với những câu chuyện về văn hóa đang thống trị, đồng thời phát triển và thể hiện những câu chuyện thay thế về chính giá trị của họ.

(Còn nữa, mời đọc số sau)



KHOA LỊCH SỬ - TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2
ĐỊA CHỈ: SỐ 32, ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN LINH - PHƯỜNG XUÂN HÒA -
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN - TỈNH VINH PHÚC

Điện thoại: 0211.3512.468 (Máy lẻ 1010)

Email: khoalichsu.sp2@moet.edu.vn
